

Số: 0107/DBQG-NNHM

Hà Nội, ngày 01 tháng 07 năm 2022

**BẢN TIN DỰ BÁO NGUỒN NƯỚC HẠN MÙA**  
**CÁC SÔNG BẮC BỘ, TRUNG BỘ, TÂY NGUYÊN VÀ NAM BỘ**  
**(Từ ngày 01 đến 31/07/2022)**

**1. Tây Bắc**

Tóm tắt tình hình tháng qua
a. Tổng lượng mưa: Phổ biến 200-400mm, có nơi cao hơn, đặc biệt ở Lai Châu trên 500mm.
b. Tổng lượng dòng chảy: Trên sông Đà tại hồ Hòa Bình lớn hơn TBNN là 94%.
Dự báo trong tháng tới
a. Tổng lượng mưa: Phổ biến 300-500mm, riêng Lai Châu 500-700mm, có nơi cao hơn.
b. Tổng lượng dòng chảy: Trên sông Đà tại hồ Hòa Bình nhỏ hơn TBNN khoảng 14%.

**2. Việt Bắc**

Tóm tắt tình hình tháng qua
a. Tổng lượng mưa: Phổ biến 200-400mm, có nơi cao hơn, đặc biệt như tại Bắc Quang (Hà Giang) 729mm.
b. Tổng lượng dòng chảy: Trên sông Lô tại Tuyên Quang xấp xỉ TBNN; trên sông Thao tại Yên Bái lớn hơn TBNN là 49%.
Dự báo trong tháng tới
a. Tổng lượng mưa: Phổ biến 300-500mm, có nơi cao hơn; riêng Bắc Quang có khả năng đạt tới 800-900mm.
b. Tổng lượng dòng chảy: Trên sông Lô tại Tuyên Quang lớn hơn TBNN 19%; trên sông Thao tại Yên Bái lớn hơn TBNN là 8%.

**3. Đông Bắc**

Tóm tắt tình hình tháng qua
a. Tổng lượng mưa: Phổ biến 150-300mm, có nơi cao hơn.
b. Tổng lượng dòng chảy: Trên sông Cầu tại Gia Bảy lớn hơn TBNN là 253% và trên sông Lục Nam tại Chũ lớn hơn TBNN là 53%.
Dự báo trong tháng tới
a. Tổng lượng mưa: Phổ biến 300-500mm, có nơi trên 600mm.

b. Tổng lượng dòng chảy: Trên sông Cầu tại Gia Bảy có khả năng lớn hơn TBNN là 66% và trên sông Lục Nam tại Chũ lớn hơn TBNN là 5%.

#### 4. Đồng bằng Bắc Bộ

##### Tóm tắt tình hình tháng qua

a. Tổng lượng mưa: Phổ biến 130-250mm, có nơi cao hơn.

b. Tổng lượng dòng chảy: Trên sông Hồng tại Hà Nội lớn hơn TBNN là 56%.

##### Dự báo trong tháng tới

a. Tổng lượng mưa: Phổ biến 200-350mm, có nơi cao hơn.

b. Tổng lượng dòng chảy: Trên sông Hồng tại Hà Nội dự báo nhỏ hơn TBNN là 15%.

#### 5. Bắc Trung Bộ

##### Tóm tắt tình hình tháng qua

a. Tổng lượng mưa: Phổ biến 40-90mm, có nơi ở Thanh Hóa cao hơn như Hội Xuân 229mm, Yên Định 131mm, Sầm Sơn 138mm...

b. Tổng lượng dòng chảy: Từ ngày 07-10/6, trên sông Bưởi, thượng nguồn sông Mã xuất hiện một đợt lũ nhỏ với biên độ lũ từ 2,0-3,8m, mực nước đỉnh lũ còn ở dưới mức BĐ1; mực nước các sông khác xuất hiện 1-2 đợt dao động nhỏ, hạ lưu các sông chính dao động theo triều. Tổng lượng dòng chảy tháng 6, trên sông Mã tại Cẩm Thủy cao hơn TBNN cùng kỳ 127%, sông Cả tại Yên Thượng thấp hơn 30%, sông Ngàn Phố tại Sơn Diệm thấp hơn 39%, sông Ngàn Sâu tại Hòa Duyệt thấp hơn 10%.

##### Dự báo trong tháng tới

a. Tổng lượng mưa: Phổ biến 150-250mm, riêng Thanh Hóa có nơi cao hơn.

b. Tổng lượng dòng chảy: Trong tháng tới, khu vực khả năng xuất hiện 2-3 đợt lũ nhỏ, lưu lượng dòng chảy trên các sông tăng so với tháng trước. Tổng lượng dòng chảy tháng 7, trên sông Mã tại Cẩm Thủy cao hơn TBNN cùng kỳ 30%, sông Cả tại Yên Thượng thấp hơn 49%, sông Ngàn Phố tại Sơn Diệm thấp hơn 25%, sông Ngàn Sâu tại Hòa Duyệt thấp hơn 15% .

#### 6. Trung Trung Bộ

##### Tóm tắt tình hình tháng qua

a. Tổng lượng mưa: Phổ biến 30-60mm, riêng một số nơi ở Thừa Thiên Huế, Quảng Nam và Quảng Ngãi lượng mưa đột biến cao hơn như A Lưới 273mm, Trà My 308mm, Ba Tơ 196mm.

b. Tổng lượng dòng chảy: Lưu lượng dòng chảy trên các sông từ Quảng Bình đến Quảng Ngãi ít biến đổi. Tổng lượng dòng chảy trên sông Tả Trạch (Thừa

Thiên Huế) cao hơn TBNN cùng kỳ 369%, sông Thu Bồn (Quảng Nam) và sông Trà Khúc (Quảng Ngãi) cao hơn từ 117-119%.

#### Dự báo trong tháng tới

a. Tổng lượng mưa: Phổ biến từ 80-150mm, có nơi cao hơn.

b. Tổng lượng dòng chảy: Trong tháng, lưu lượng dòng chảy trên các sông từ Quảng Bình đến Quảng Ngãi có khả năng xuất hiện 1-2 đợt dao động. Tổng lượng dòng chảy trên sông Tả Trạch cao hơn TBNN cùng kỳ 422%, sông Thu Bồn và sông Trà Khúc cao hơn từ 133-156%.

### 7. Nam Trung Bộ

#### Tóm tắt tình hình tháng qua

a. Tổng lượng mưa: Phổ biến 30-60mm, cá biệt có nơi lượng mưa cao hơn như Hoài Nhơn (Bình Định) 96mm, La Gi (Bình Thuận) 116mm,...

b. Tổng lượng dòng chảy: Trong tháng, lưu lượng dòng chảy trên các sông có dao động. Tổng lượng dòng chảy trên các sông phổ biến ở mức cao hơn từ 32-90% so với TBNN cùng kỳ; riêng sông Ba tại Củng Sơn ở mức thấp hơn 11% so với TBNN và sông La Ngà tại Tà Pao thấp hơn 77% so với TBNN.

#### Dự báo trong tháng tới

a. Tổng lượng mưa: Phổ biến từ 50-100mm, có nơi cao hơn

b. Tổng lượng dòng chảy: Lưu lượng dòng chảy trên các sông có dao động. Tổng lượng dòng chảy trên các sông phổ biến ở mức cao hơn từ 30-71% so với TBNN cùng kỳ; riêng sông Ba tại Củng Sơn ở mức thấp hơn 22% so với TBNN và sông La Ngà tại Tà Pao thấp hơn 55% so với TBNN.

### 8. Tây Nguyên

#### Tóm tắt tình hình tháng qua

a. Tổng lượng mưa: Phổ biến 120-220mm, một số nơi có lượng mưa cao hơn như Đăk Nông 259mm, Cát Tiên (Lâm Đồng) 309mm.

b. Tổng lượng dòng chảy: Trong tháng, trên sông Cam Ly (Lâm Đồng) xuất hiện các đợt lũ nhỏ và vừa với mực nước đỉnh lũ tại trạm Thanh Bình ở mức BĐ1 đến dưới mức BĐ3; Thượng nguồn sông ĐăkBlá xuất hiện lũ nhỏ vào những ngày đầu tháng, mực nước đỉnh lũ còn dưới mức BĐ1; Sông Đăk Nông do ảnh hưởng của công trình đang thi công, mực nước dao động lên xấp xỉ BĐ3 (13h/24/06). Lưu lượng dòng chảy trên các sông ở bắc Tây Nguyên phổ biến giảm so với tháng trước, các sông ở nam Tây Nguyên phổ biến ở mức xấp xỉ và tăng so với tháng trước. Tổng lượng dòng chảy trên sông ĐăkBlá tại Kon Tum

thấp hơn TBNN cùng kỳ 82%, trên sông SrêPôk tại Giang Sơn cao hơn TBNN cùng kỳ 65%.

#### Dự báo trong tháng tới

a. Tổng lượng mưa: Phổ biến 200-300mm, có nơi cao hơn

b. Tổng lượng dòng chảy: Trong tháng tới, lưu lượng dòng chảy trên các sông có dao động theo xu thế tăng dần. Tổng lượng dòng chảy trên sông Đăkbla tại Kon Tum thấp hơn TBNN cùng kỳ 82%, trên sông SrêPôk tại Giang Sơn cao hơn TBNN cùng kỳ 61%.

### 9. Nam Bộ

#### Tóm tắt tình hình tháng qua

a. Tổng lượng mưa: Phổ biến 150-250mm; cục bộ 1 số nơi cao hơn như Nhà Bè (Hồ Chí Minh) 350mm, Mỹ Tho (Tiền Giang) 302mm,...

b. Tổng lượng dòng chảy về đầu nguồn sông Cửu Long ở mức thấp hơn TBNN.

#### Dự báo trong tháng tới

a. Tổng lượng mưa: Phổ biến 200-300mm, có nơi cao hơn

b. Tổng lượng dòng chảy về đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi chậm và ở mức thấp hơn TBNN từ 20-25%.

Tin phát lúc: 15h00

**Dự báo viên: Vân, Thủy**

**Duyệt bản tin: Nguyễn Tiến Kiên**

**Bảng số liệu nguồn nước thực đo và dự báo trên các sông chính  
ở Bắc Bộ, Trung Bộ, Tây Nguyên và Nam Bộ**

*Đơn vị: 10<sup>6</sup> m<sup>3</sup>*

Sông	Trạm	Yếu tố đo	Thực đo	So sánh TBNN	Dự báo	So sánh TBNN
Đà	Hồ Hòa Bình	W	11829	>94%	10392	<14%
Thao	Yên Bái	W	2239	>49%	2950	>8%
Lô	Tuyên Quang	W	4935	<0%	5890	>19%
Hồng	Hà Nội	W	10715	>56%	10178	<15%
Cầu	Gia Bảy	W	557	>253%	590	>66%
Lục Nam	Chũ	W	215	>53%	310	>5%
Mã	Cắm Thủy	W	1690	>127%	1853	>30%
Cả	Yên Thượng	W	585.8	<30%	674.9	<49%
La	Hòa Duyệt	W	96.91	<10%	129.9	<15%
Tả Trạch	Thượng Nhật	W	91.24	>369%	76.87	>422%
Thu Bồn	Nông Sơn	W	611.7	>119%	557.1	>156%
Trà Khúc	Sơn Giang	W	458.8	>117%	409.8	>133%
Ba	Củng Sơn	W	298.0	<11%	268.0	<22%
Cái NT	Đồng Trăng	W	181.0	>89%	147.0	>71%
ĐăkBlá	KonTum	W	24.88	<82%	37.49	<82%
Srêpôk	Giang Sơn	W	185.6	>65%	214.3	>61%
Tiền	Tân Châu	W			24744	<20%
Hậu	Châu Đốc	W			4281	<25%